

V T, ngày 28 tháng 02 năm 2024

Số: 44/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc L, sinh năm 1980;
- Bị đơn: Chị Đỗ Thị Tuấn M, sinh năm 1982; Điều trú tại: Tổ X, phố T T, phường T D, thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4, khoản 5 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7, Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Ngọc L và chị Đỗ Thị Tuấn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Phạm Ngọc L và chị Đỗ Thị Tuấn M thống nhất xác định vợ chồng có Phạm Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 29/4/2010 và Phạm Ngọc Thanh T, sinh ngày 25/12/2012. Khi ly hôn, anh Phạm Ngọc L và chị Đỗ Thị Tuấn M thống nhất thoả thuận: Giao cháu Phạm Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 29/4/2010 và Phạm Ngọc Thanh T, sinh ngày 25/12/2012 cho chị M chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh L cấp dưỡng nuôi con cùng chị M là 2.000.000 đ (Hai triệu đồng)/ tháng, cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Ngọc Thanh T, sinh ngày

25/12/2012, phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng , thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3/2024 đến khi cháu Trúc thành niên có khả năng lao động.

Anh Phạm Ngọc L và chị Đỗ Thị Tuấn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh Phạm Ngọc L và chị Đỗ Thị Tuấn M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp gia đình: Anh Phạm Ngọc L và chị Đỗ Thị Tuấn M không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3 Về án phí: Anh Phạm Ngọc L tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung . Tổng số tiền Anh L phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận Anh L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số BLTU/2023 số 0005852 ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V T, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP V T;
- Chi cục THADS TP V T;
- UBND phường T D;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương Giang